| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 222/2025/HS-ST
Ngày 21/4/2025.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phạm Tuân.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
- Ông Huỳnh Phi Hổ
- Ông Phan Đăng Khoa

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 190/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hữu T** (tên gọi khác: TĐ), sinh năm 1995; giới tính; Nam; Nơi cư trú: Tổ 3, khu phố Đ, phường PT, thành phố BH, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1972 (còn sống); Mẹ: Lưu Thị Nguyệt H, sinh năm 1971 (còn sống); Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Bị cáo sống chung như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với chị Thạch Thị N, sinh năm 1996 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018 và nhỏ nhất sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/12/2024 theo Quyết định tạm giữ số: 10467/QĐ-ĐCSMT ngày 17/12/2024, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số: 2713/LTG-ĐCSMT ngày 25/12/2024 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Biên Hòa; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Khu vực Biên Hòa; Bị cáo có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 55 phút ngày 17/12/2024, Công an phường PT tuần tra tại đường bê tông thuộc tổ 12, khu phố Tân Mai, phường PT, thành phố BH, tỉnh ĐN, phát hiện Nguyễn Hữu T, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 3, khu phố Đ, phường PT, thành phố BH, tỉnh ĐN đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành

chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên phải trên người T đang mặc cất giấu 01 gói ni lông hàn kín hai đầu bên trong chứa chất màu trắng (T khai là ma tuý tổng hợp dạng đá, T mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh vào lúc 09 giờ ngày 17/12/2024 với giá 500.000 đồng, mục đích mua để sử dụng cho bản thân). Công an phường PT, thành phố BH tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đồng thời tạm giữ, niêm phong tang vật và mời T về trụ sở làm việc. Test nhanh ma tuý kết quả Nguyễn Hữu T dương tính với Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói ni lông hàn kín hai đầu chứa chất ma tuý.

Biên bản xét nghiệm chất ma tuý đối với Nguyễn Hữu T: Xét nghiệm nước tiểu T dương tính với Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số: 2594/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,2943 gam, loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, do đó tiếp tục xác minh xử lý sau.

Cáo trạng số: 221/CT-VKSBH ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu T và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định trong một gói niêm phong số 2594/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo Nguyễn Hữu T nói lời sau cùng: Bị cáo kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai bị cáo tại phiên toà với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 55 phút ngày 17/12/2024, Công an phường PT tuần tra tại đường bê tông thuộc tổ 12, khu phố Tân Mai, phường PT, thành phố BH, tỉnh ĐN, phát hiện Nguyễn Hữu T đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên phải trên người T đang mặc cất giấu 01 gói ni lông hàn kín hai đầu bên trong chứa chất màu trắng (T khai là ma tuý tổng hợp dạng đá). Công an phường PT, thành phố BH tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đồng thời tạm giữ, niêm phong tang vật. Theo Bản kết luận giám định số: 2594/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: "Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,2943 gam, loại: Methamphetamine".

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Ma túy là hiểm họa của con người, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật, mại dâm… Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về quản lý các chất cấm, gây mất an ninh, trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định trong một gói niêm phong số 2594/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 45, 106, 135, 136, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2024.

**2.** Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định trong 01 (một) gói niêm phong số: 2594/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà).

**3.** Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam Khu vực Biên Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**Nguyễn Phạm Tuân**